Người ký: Hội nông dân
Email: hoinongdan@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh ủy Bình Dương

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BCH HND TỈNH BÌNH DƯƠNG
*
Số 04 -HD/HNDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2024

HƯỚNG DẪN
Tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện, nhiệm kỳ 2023 – 2028

- Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa VIII;
- Căn cứ Hướng dẫn số 12-HD/HNDTW, ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 – 2028;

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Bình Dương ban hành Hướng dẫn về Tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện nhiệm kỳ 2023 - 2028, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện nhiệm kỳ 2023 - 2028 bảo đảm thực hiện đúng tinh thần các Nghị quyết của Đảng về đổi mới, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị "về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới".

2. Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện có cơ cấu, số lượng cán bộ hợp lý, bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định của Đảng, của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ, năng lực, đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, giúp tăng cường vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện trên mọi mặt công tác, đề cao kỷ luật, kỷ cương trong hệ thống Hội, góp phần xây dựng tổ chức Hội Nông dân trong sạch, vững mạnh.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA HỘI NÔNG DÂN CẤP HUYỆN

1. Chức năng

Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện do Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện bầu ra, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành và sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ cấp huyện, sự chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra Hội cấp trên; có chức năng tham mưu cho Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Hội; kiểm tra, giám sát cán bộ, hội viên và tổ chức Hội cấp dưới về việc chấp hành Điều lệ Hội, thực hiện Nghị

quyết, chủ trương, quy định của Hội; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Hội cấp dưới tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Hội.

2. Nhiệm vụ

2.1. Tham mưu cho Ban Chấp hành cùng cấp kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ, Nghị quyết, chủ trương, quy định của Hội.

2.2. Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cùng cấp về việc thi hành kỷ luật của Hội.

2.3. Tham mưu cho Ban Chấp hành cùng cấp về công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định của Đảng.

2.4. Kiểm tra cán bộ, hội viên (kể cả uỷ viên ban chấp hành cùng cấp) và tổ chức Hội cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Hội.

2.5. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của tổ chức Hội cấp dưới.

2.6. Kiểm tra công tác tài chính của các đơn vị trực thuộc Ban Chấp hành cùng cấp và tổ chức Hội cấp dưới theo quy định pháp luật và quy định của Hội.

2.7. Giám sát ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ Hội cấp huyện và tổ chức Hội cấp dưới trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết và quy định của Hội.

2.8. Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, hội viên và nông dân liên quan đến cán bộ, hội viên thuộc thẩm quyền của Hội.

2.9. Báo cáo Ban Chấp hành cùng cấp về hoạt động kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra cùng cấp.

2.10. Hướng dẫn tổ chức Hội và Ủy ban kiểm tra Hội cấp dưới về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Hội.

3. Quyền hạn

3.1. Được kiểm tra, giám sát cán bộ, hội viên và tổ chức Hội cấp dưới theo quy định của Điều lệ Hội.

3.2. Được đề xuất các nội dung, chương trình công tác của Ủy ban kiểm tra trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

3.3. Được yêu cầu tổ chức Hội cấp dưới và cán bộ, hội viên; đơn vị và người chịu trách nhiệm của đơn vị được kiểm tra, giám sát báo cáo, cung cấp các tài liệu cho công tác kiểm tra, giám sát và trả lời những vấn đề do Ủy ban kiểm tra nêu ra.

3.4. Ban hành kết luận kiểm tra và đề xuất các hình thức xử lý với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành cùng cấp.

3.5. Được đề nghị và quyết định xử lý kỷ luật cán bộ, hội viên vi phạm theo phân cấp thẩm quyền.

3.6. Được đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành cùng cấp xem xét thi hành kỷ luật tổ chức Hội, cán bộ, hội viên vi phạm và đề nghị xóa tên trong danh sách hội viên.

3.7. Được đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành cùng cấp chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ các quyết định về kỷ luật của tổ chức Hội và Hội cấp dưới.

III. NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, PHỤ CẤP ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA

1. Nguyên tắc làm việc

- Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

- Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành cấp huyện, trực tiếp là Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện và sự chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra Hội cấp trên.

- Ủy ban Kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện được phép sử dụng con dấu của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện.

2. Chế độ làm việc

Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện họp thường kỳ một năm hai lần, khi cần thiết thực hiện nhiệm vụ có thể họp đột xuất do Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra quyết định.

Hội nghị Ủy ban kiểm tra chỉ hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số ủy viên Ủy ban kiểm tra được triệu tập có mặt; các kết luận, quyết định của Ủy ban kiểm tra có giá trị khi quá một phần hai (1/2) tổng số Ủy viên Ủy ban kiểm tra được triệu tập biểu quyết đồng ý.

3. Phụ cấp ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện

Căn cứ các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể thì đối tượng ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân không có trong danh mục bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và danh mục các công việc được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp trách nhiệm. Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện căn cứ trên cơ sở nguồn kinh phí hoạt động dịch vụ của Hội để vận dụng nhưng phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của Hội và đúng quy định pháp luật.

IV. TIÊU CHUẨN, CƠ CẤU, SỐ LƯỢNG ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA HỘI NÔNG DÂN CẤP HUYỆN

1. Nguyên tắc tổ chức

- Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện do Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện bầu ra. Nhiệm kỳ của Ủy ban kiểm tra cấp huyện theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện.

- Ủy ban kiểm tra cấp huyện gồm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và các ủy viên. Ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện làm việc theo hình thức kiêm nhiệm. Ủy ban kiểm tra có một số Ủy viên Ban Chấp hành, song không quá hai phần ba (2/3) số lượng ủy viên Ủy ban kiểm tra.

- Ủy viên Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra do Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện bầu, được Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh trực tiếp công nhận. Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện do Ủy

ban kiểm tra cấp huyện bầu, được Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện phê chuẩn và báo cáo Ủy ban kiểm tra Hội cấp trên trực tiếp.

- Ở cấp huyện, Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện phân công cán bộ kiêm nhiệm các chức danh Ủy ban kiểm tra của Hội tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Hội của đơn vị.

2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp Huyện

Nhân sự tham gia Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện nhiệm kỳ 2023 - 2028 phải đảm bảo tiêu chuẩn chung quy định trong Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đồng thời, cần phải có các tiêu chuẩn sau:

- Có năng lực chuyên môn về công tác kiểm tra, giám sát, có kiến thức tương đối toàn diện về các lĩnh vực pháp luật, tài chính, kinh tế, văn hóa, xã hội, về công tác Hội và phong trào nông dân.

- Có đạo đức nghề nghiệp, công tâm, trung thực, khách quan và tinh thần trách nhiệm, đấu tranh kiên quyết với các hành vi vi phạm.

3. Cơ cấu, số lượng

- Số lượng: 03 hoặc 05 ủy viên, trong đó có Ủy viên Ban Chấp hành, song không quá hai phần ba (2/3) số lượng ủy viên Ủy ban kiểm tra.

- Cơ cấu Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện gồm: Chủ nhiệm là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện; 01 Phó Chủ nhiệm; 01 cán bộ của Hội Nông dân cấp huyện và một số ủy viên kiêm nhiệm có thể ở tổ chức Hội cấp dưới hoặc các ngành (nếu cần thiết).

Lưu ý: Ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện cơ cấu cân đối giới tính, độ tuổi, có cán bộ người dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số.

V. QUY TRÌNH NHÂN SỰ THAM GIA HOẶC KIỆN TOÀN BỔ SUNG ỦY BAN KIỂM TRA HỘI NÔNG DÂN CẤP HUYỆN, NHIỆM KỲ 2023 - 2028

1. Quy trình nhân sự tham gia Ủy ban kiểm tra

Bước 1: Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện xây dựng đề án, lựa chọn nhân sự tham gia Ủy ban kiểm tra phù hợp, đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng theo đề án và tình hình cụ thể của địa phương; tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy trình công tác cán bộ để thống nhất danh sách nhân sự.

- Đối với nhân sự Ủy ban kiểm tra là cán bộ chuyên trách Hội Nông dân cấp dưới (nếu có): Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện có văn bản gửi cấp uỷ và Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp dưới đề nghị giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện.

- Đối với nhân sự Ủy ban kiểm tra là cán bộ ngành, đoàn thể cùng cấp (nếu có): Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện có văn bản gửi lãnh đạo ngành, đoàn thể đề nghị giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện.

Bước 2: Hội Nông dân cấp huyện triệu tập hội nghị Ban Chấp hành để tiến hành bầu ủy viên Ủy ban kiểm tra và bầu Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra trong số Ủy viên Ủy ban kiểm tra *(thực hiện theo quy chế bầu cử trong hệ thống Hội Nông dân Việt Nam).*

Bước 3: Căn cứ tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra theo Đề án Ủy ban kiểm tra đã được Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện thông qua, Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện giới thiệu nhân sự Phó Chủ nhiệm để Ủy ban kiểm tra tiến hành bầu.

Bước 4: Ủy ban kiểm tra triệu tập hội nghị Ủy ban kiểm tra tiến hành bầu Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra *(thực hiện theo quy chế bầu cử trong hệ thống Hội Nông dân Việt Nam).*

Bước 5:

- Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện phê chuẩn chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra và báo cáo Ủy ban kiểm tra Hội cấp trên.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh công nhận Ủy viên Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

** Hồ sơ trình Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện phê chuẩn bao gồm:*

+ Tờ trình của Ủy ban kiểm tra đề nghị phê chuẩn chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

+ Biên bản hội nghị Ủy ban kiểm tra về việc bầu Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

+ Biên bản kiểm phiếu bầu Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

+ Danh sách trích ngang nhân sự cụ thể.

** Hồ sơ trình Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh công nhận bao gồm:*

+ Tờ trình của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện đề nghị công nhận chức danh Ủy viên Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

+ Biên bản hội nghị Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện về việc bầu Ủy viên Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

+ Biên bản kiểm phiếu bầu uỷ viên Ủy ban kiểm tra

+ Danh sách trích ngang nhân sự Ủy ban kiểm tra.

+ Biên bản kiểm phiếu bầu Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

+ Danh sách trích ngang nhân sự Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

2. Việc kiện toàn bổ sung và cho rút tên Ủy viên, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân huyện

2.1. Bổ sung ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

a. Các trường hợp bầu bổ sung

- Bầu chưa đủ số lượng do hội nghị Ban Chấp hành quyết định.

- Khi ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác, bị kỷ luật cách chức hoặc vì lý do cá nhân khác xin rút tên.

b. Nguyên tắc bầu bổ sung

- Bầu bổ sung Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra phải đảm bảo đúng thành phần, cơ cấu, số lượng và tiêu chuẩn đã được hội nghị Ban Chấp hành thông qua.

- Trước khi bầu bổ sung Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra cấp huyện, Ban Chấp hành cấp huyện phải có văn bản báo cáo cụ thể với Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh bằng văn bản. Văn bản đề nghị kiện toàn, bổ sung cần ghi rõ lý do bổ sung.

c. Quy trình, hồ sơ kiện toàn nhân sự và công nhận kết quả bầu cử Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

**** Quy trình***

- *Bước 1*: Khi Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện khuyết ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra thì Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện căn cứ đề án Ủy ban kiểm tra đã được thông qua tại hội nghị Ban Chấp hành; tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh; thảo luận, thống nhất lựa chọn nhân sự dự kiến giới thiệu để bầu bổ sung vào Ủy ban kiểm tra. Sau đó, báo cáo Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh trực tiếp bằng văn bản để xin ý kiến về chủ trương kiện toàn nhân sự ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

- *Bước 2*: Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh trực tiếp xem xét và trả lời bằng văn bản.

- *Bước 3*: Khi có ý kiến đồng ý của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, Hội Nông dân cấp huyện triệu tập hội nghị Ban Chấp hành và tiến hành bầu bổ sung các chức danh theo quy định.

- *Bước 4*: Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện bổ sung hoàn thiện hồ sơ trình Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận.

** Hồ sơ kiện toàn*

- Hồ sơ xin chủ trương kiện toàn, bổ sung nhân sự:

+ Tờ trình của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp Huyện xin chủ trương kiện toàn Ủy ban kiểm tra (cần nêu rõ lý do và tình hình Ủy ban kiểm tra ở thời điểm kiện toàn).

+ Danh sách trích ngang nhân sự cụ thể.

+ Đối với nhân sự là chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra phải gửi thêm lý lịch theo mẫu 2C/TCTW-98.

- Hồ sơ đề nghị công nhận các chức danh kiện toàn, bổ sung:

+ Tờ trình của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện đề nghị công nhận chức danh kiện toàn.

+ Biên bản hội nghị Ban Chấp hành về việc bầu Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

+ Biên bản kiểm phiếu bầu từng chức danh.

2.2. Bổ sung Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

a. Các trường hợp bầu bổ sung

- Bầu chưa đủ số lượng do hội nghị Ban Chấp hành quyết định.

- Khi Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác, bị kỷ luật cách chức hoặc vì lý do cá nhân khác xin rút tên.

b. Nguyên tắc bầu bổ sung

- Bầu bổ sung Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra phải đảm bảo đúng thành phần, cơ cấu, số lượng và tiêu chuẩn đã được hội nghị Ban Chấp hành thông qua.

- Trước khi bầu bổ sung Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra cấp huyện, Ủy ban kiểm tra phải có văn bản báo cáo cụ thể và được sự đồng ý của Ban Thường vụ cấp huyện trực tiếp bằng văn bản. Văn bản đề nghị kiện toàn, bổ sung cần ghi rõ lý do bổ sung.

c. Quy trình, hồ sơ kiện toàn nhân sự và đề nghị phê chuẩn chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

** Quy trình*

- *Bước 1*: Khi Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện khuyết Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra thì Ủy ban kiểm tra cấp huyện báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ cấp huyện bằng văn bản.

- *Bước 2*: Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện căn cứ đề án Ủy ban kiểm tra đã được thông qua tại hội nghị Ban Chấp hành, tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra để xem xét, giới thiệu nhân sự bầu bổ sung chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra bằng văn bản.

- *Bước 3*: Khi có văn bản của Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện, Ủy ban kiểm tra cấp huyện triệu tập hội nghị Ủy ban kiểm tra và tiến hành bầu bổ sung chức danh theo quy định.

- *Bước 4:* Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân cấp huyện hoàn thiện hồ sơ trình Ban Thường vụ cùng cấp phê chuẩn chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra và báo cáo Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân tỉnh.

** Hồ sơ đề nghị phê chuẩn chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra được kiện toàn, bổ sung:*

- Tờ trình của Ủy ban kiểm tra cấp huyện đề nghị phê chuẩn chức danh kiện toàn.

- Biên bản hội nghị Ủy ban kiểm tra về việc bầu Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

- Biên bản kiểm phiếu bầu Phó Chủ nhiệm.

- Danh sách trích ngang nhân sự cụ thể.

2.3. Việc đương nhiên không còn là Ủy viên Ủy ban kiểm tra; cho rút tên Ủy viên Ủy ban kiểm tra, thôi giữ chức danh Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

- Ủy viên Ủy ban kiểm tra có quyết định nghỉ hưu hoặc có thông báo nghỉ công tác hoặc chuyển công tác mà vị trí công tác mới không thuộc thành phần cơ cấu tham gia Ủy ban kiểm tra (kể từ thời điểm quyết định nghỉ hưu hoặc thông báo nghỉ công tác hoặc quyết định chuyển công tác có hiệu lực thi hành) thì đương nhiên không còn là Ủy viên Ủy ban kiểm tra và các chức danh khác của Ủy ban kiểm tra do Ban Chấp hành và Ủy ban kiểm tra bầu.

- Đối với chức danh Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra trước khi cho rút tên khỏi danh sách Ủy ban kiểm tra phải báo cáo và được sự đồng ý của Ban Chấp hành Hội cấp huyện và Ban Thường vụ Hội cấp trên trực tiếp.

- Nếu rút tên khỏi chức danh ủy viên Ủy ban kiểm tra thì không còn giữ chức danh Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm (nếu có). Nếu chỉ rút tên khỏi chức danh Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm thì vẫn còn là ủy viên Ủy ban kiểm tra./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Phạm Thị Xuân Hòa

Nơi nhận:
- Cơ quan UBKT TW Hội,
- Ban Thường vụ HND tỉnh,
- HND các huyện, thị xã, thành phố (thực hiện),
- Website Hội Nông dân tỉnh,
- Lưu Ban TC-HC & KT.